

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- UBND các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên;
- Các Sở GTVT các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Danh Huy

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG SẮT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1241 /QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)



PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính Trung ương và Địa phương cùng thực hiện					
I. Lĩnh vực đường sắt					
1	1.005071	Cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác	Thông tư số 26/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	Đường sắt	Cục Đường sắt Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên
2	1.009479	Cấp giấy phép lái tàu cho các lái tàu đầu tiên trên các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam			Cục Đường sắt Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh
3	1.003897	Cấp lại Giấy phép lái tàu			Cục Đường sắt Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về cơ quan cấp giấy phép lái tàu, cụ thể:

- Cục Đường sắt Việt Nam đối với đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng (trừ trường hợp đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng trên địa bàn các tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên).

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên đối với đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn. Trước ngày 01/01/2025, nếu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu trên chưa thực hiện được nội dung này thì hướng dẫn Chủ sở hữu phương tiện gửi 01 bộ hồ sơ làm thủ tục đến Cục Đường sắt Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ qua bộ phận một cửa hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến; 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo các hình thức khác, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, cơ quan cấp giấy phép lái tàu ra quyết định tổ chức kỳ sát hạch cấp giấy phép lái tàu, quyết định thành lập hội đồng sát hạch và thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp. Trong đó, quyết định tổ chức kỳ sát hạch phải nêu rõ hình thức sát hạch lý thuyết (thi viết hoặc thi trắc nghiệm), danh sách thí sinh đủ điều kiện dự sát hạch, loại giấy phép lái tàu đăng ký sát hạch, loại phương tiện sát hạch đối với từng thí sinh dự sát hạch;

- Trong thời gian tối đa 03 tháng kể từ ngày có quyết định thành lập, Hội đồng sát hạch phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức kỳ sát hạch, báo cáo kết quả cho cơ quan cấp giấy phép lái tàu. Trường hợp không hoàn thành kỳ sát hạch trong thời hạn trên, hội đồng sát hạch phải báo cáo cơ quan cấp giấy phép lái tàu nêu rõ lý do, đề xuất gia hạn thời gian hoặc kết thúc kỳ sát hạch. Thời gian gia hạn là 01 lần và tối đa không quá 01 tháng;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có báo cáo kết quả kỳ sát hạch, cơ quan cấp giấy phép lái tàu cấp giấy phép lái tàu cho những trường hợp đạt yêu cầu. Đối với những trường hợp không được cấp giấy phép lái tàu, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Qua hệ thống bưu chính;
- Gửi trên môi trường mạng;
- Hình thức khác.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị sát hạch cấp giấy phép lái tàu gồm :

(1) Bản chính văn bản giấy hoặc bản điện tử văn bản đề nghị tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt theo mẫu;

(2) Hồ sơ của các cá nhân kèm theo:

- Bản gốc hoặc bản điện tử đơn đề nghị sát hạch cấp giấy phép lái tàu theo mẫu;
- Bản gốc hoặc bản điện tử hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe lái tàu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực bằng hoặc chứng chỉ chuyên ngành lái phương tiện giao thông đường sắt phù hợp với loại phương tiện dự sát hạch;
- 03 ảnh màu cỡ 3x4cm ảnh chụp hoặc ảnh điện tử chụp trong thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- 125 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC:

- Doanh nghiệp

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường sắt Việt Nam; UBND các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh; Quảng Ninh, Thái Nguyên.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cục Đường sắt Việt Nam đối với đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng, trừ đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên;

+ Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên thực hiện thủ tục đối với đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn (nếu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chưa thực hiện được thủ tục

hành chính trước ngày 01/01/2025 thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện theo căn cứ tại văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố).

- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy phép lái tàu.

1.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí cấp Giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/01 lần cấp.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đề nghị sát hạch, cấp mới giấy phép lái tàu;

- Văn bản đề nghị tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;

- Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt;

- Thông tư số 26/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

1.12. Mẫu đơn và mẫu kết quả của thủ tục hành chính:

a) Mẫu văn bản đề nghị sát hạch, cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đối với các tuyến đường sắt đang khai thác

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vv..

..., ngày...tháng...năm...

Kính gửi: ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu)

Căn cứ Thông tư số .../2023/TT-BGTVT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt, ... (tên đơn vị) kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái tàu trên(ghi rõ đường sắt quốc gia/đường sắt chuyên dùng của doanh nghiệp/đường sắt đô thị...) cho ... (ghi rõ số lượng) nhân viên của đơn vị, như sau:

1. Danh sách nhân viên đề nghị được sát hạch, cấp giấy phép lái tàu

TT	Họ tên	Ngày sinh	Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Số tháng trực tiếp làm phụ lái tàu	Loại GPLT đăng ký	Phương tiện sát hạch	Ghi chú
1							
...							

Gửi kèm theo Hồ sơ đề nghị sát hạch, cấp giấy phép lái tàu của từng cá nhân có tên trên gồm: ... (liệt kê đầy đủ thành phần hồ sơ)

2. Đề xuất thành viên tham gia Hội đồng sát hạch

TT	Họ tên	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng sát hạch
1					
...					

3. Đề xuất thành viên tham gia Tổ sát hạch

TT	Họ tên	Ngày sinh	Loại, số thẻ sát hạch viên, ngày cấp	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chức danh trong Tổ sát hạch
1						
...						

Kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ... xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

b) Mẫu Đơn đề nghị sát hạch cấp giấy phép lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Sát hạch cấp giấy phép lái tàu
Loại

Kính gửi: (*tên cơ quan cấp giấy phép lái tàu*)

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/CMND: ...

Sinh ngày ... tháng ... năm ...

Điện thoại:

Đơn vị công tác hiện nay:

Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh	Công việc đảm nhiệm	Nơi công tác

Đối chiếu với điều kiện dự sát hạch, tôi thấy mình đủ điều kiện để tham dự kỳ sát hạch cấp giấy phép lái tàu.

Kính đề nghị (*tên cơ quan cấp giấy phép lái tàu*) xem xét, cho phép tôi được tham dự sát hạch cấp giấy phép lái tàu loại: ... trên ... (*ghi rõ đường sắt quốc gia/đường sắt chuyên dùng của doanh nghiệp/đường sắt đô thị...*).

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

c) Mẫu Giấy phép lái tàu

- Mặt trước

+ Mẫu Giấy phép lái tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng

TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- GIẤY PHÉP LÁI... Trên: ... NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN Cấp cho: Ngày sinh: Nơi công tác: Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Số giấy phép.....
ảnh (3x4 cm)	

Ghi chú: Mục “Trên: ...” phải ghi rõ “đường sắt quốc gia” hoặc “đường sắt chuyên dùng” hoặc “đường sắt đô thị”

+ Mẫu Giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị cấp cho lái tàu là người nước ngoài

TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- GIẤY PHÉP LÁI... Trên đường sắt đô thị Cấp cho lái tàu là người nước ngoài NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN Cấp cho: Ngày sinh: Quốc tịch: Nơi công tác: Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Số giấy phép.....
ảnh (3x4 cm)	

- Mặt sau

CHÚ Ý	NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN
Người được cấp giấy phép phải: 1. Mang theo giấy phép khi lái phương tiện giao thông đường sắt; 2. Giữ gìn bảo quản không để nhàu nát, tẩy xóa giấy phép. Nếu nhàu nát, tẩy xóa, giấy phép không có giá trị.	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Quy cách

- a) Kích thước khung: 66 mm x 94 mm;
- b) Tiêu đề “Giấy phép lái ...” in hoa màu đỏ; các chữ khác màu đen;
- c) Tên loại phương tiện dùng chữ in hoa;
- d) Tên người được cấp giấy phép lái tàu dùng chữ in hoa;
- đ) Chất liệu giấy tât hoặc nhựa cứng màu trắng, nền có in chữ tên *Cơ quan cấp giấy phép lái tàu* mờ màu vàng;
- e) Các dòng chữ trong giấy phép phải dùng chữ đánh máy hoặc in vi tính.

2. Cấp giấy phép lái tàu cho các lái tàu đầu tiên trên các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

2.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về cơ quan cấp giấy phép lái tàu, cụ thể:

- Cục Đường sắt Việt Nam (trừ trường hợp đề nghị cấp giấy phép lái tàu đường sắt đô thị trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh).

- Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đối với trường hợp đề nghị cấp giấy phép lái tàu đường sắt đô thị trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Trước ngày 01/01/2025, nếu Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chưa thực hiện được nội dung này thì hướng dẫn Chủ sở hữu phương tiện gửi 01 bộ hồ sơ làm thủ tục đến Cục Đường sắt Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ qua bộ phận một cửa hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến; 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo các hình thức khác, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định, cơ quan cấp giấy phép lái tàu thực hiện thủ tục theo quy định:

- + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định, cơ quan cấp giấy phép lái tàu ra quyết định thành lập hội đồng sát hạch;

- + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thành lập, hội đồng sát hạch tổ chức xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp và có báo cáo kết quả cho cơ quan cấp giấy phép lái tàu;

- + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có báo cáo của hội đồng sát hạch về kết quả xét hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép lái tàu cấp giấy phép lái tàu cho những trường hợp đạt yêu cầu. Đối với những trường hợp không được cấp giấy phép lái tàu, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Qua hệ thống bưu chính;
- Gửi trên môi trường mạng;
- Hình thức khác.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ đề nghị sát hạch cấp giấy phép lái tàu

* Đối với doanh nghiệp:

(1) Bản chính văn bản giấy hoặc bản điện tử: Văn bản đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp theo mẫu;

(2) Văn bản xác nhận của doanh nghiệp hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) về việc nhân sự đạt yêu cầu, điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống của dự án, theo mẫu quy định;

(3) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực biên bản nghiệm thu đạt yêu cầu hạng mục đào tạo nhân lực vận hành khai thác dự án đường sắt đô thị chuyên ngành lái tàu theo hợp đồng của dự án, kèm theo danh sách nhân sự được đề nghị cấp giấy phép lái tàu;

* Hồ sơ của các cá nhân kèm theo:

(4) Bản gốc hoặc bản điện tử đơn đề nghị cấp giấy phép lái tàu theo mẫu quy định;

(5) Bản gốc hoặc bản điện tử hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe lái tàu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

(6) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực: Bằng hoặc chứng chỉ trình độ sơ cấp trở lên về lái phương tiện giao thông đường sắt phù hợp với loại phương tiện dự sát hạch do cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp, hoặc bằng hoặc chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp lái phương tiện giao thông đường sắt phù hợp với loại phương tiện dự sát hạch do tổ chức nước ngoài cấp qua quá trình đào tạo, chuyển giao công nghệ của dự án; chứng chỉ hoặc chứng nhận bồi dưỡng kiến thức pháp luật đường sắt đô thị do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp;

(7) 03 ảnh màu cỡ 3x4cm ảnh chụp hoặc ảnh điện tử chụp trong thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC:

- Doanh nghiệp

2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường sắt Việt Nam; UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cục Đường sắt Việt Nam tổ chức cấp giấy phép lái tàu (trừ trường hợp đề nghị cấp giấy phép lái tàu đường sắt đô thị trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh).

+ Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cấp giấy phép lái tàu trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Nếu Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chưa thực hiện được thủ tục hành chính trước ngày 01/01/2025 thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện theo căn cứ tại văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy phép lái tàu.

2.8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí cấp Giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/01 lần cấp.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị;

- Văn bản xác nhận của doanh nghiệp hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) về việc nhân sự đạt yêu cầu, điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống của dự án;

- Đơn đề nghị cấp giấy phép lái tàu.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Thời gian gửi Hồ sơ về Cục Đường sắt Việt Nam chậm nhất trước thời điểm tuyến đường sắt đô thị được vận hành, khai thác thương mại đủ 01 năm. Sau thời điểm này Cục Đường sắt Việt Nam sẽ không xem xét cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị theo quy định tại khoản này.

- Là nhân sự lái tàu được doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đánh giá đạt yêu cầu khi trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống của Dự án.

2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;

- Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo

chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt ;

- Thông tư số 26/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

2.12. Mẫu đơn và mẫu kết quả của thủ tục hành chính:

a) Mẫu văn bản đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị đối với lái tàu đầu tiên trên tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: ...

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu)

Căn cứ Thông tư số .../2023/TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; ... (tên đơn vị) kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) xét, cấp giấy phép lái tàu cho những lái tàu đầu tiên trên đường sắt đô thị tuyến ... (ghi rõ tên tuyến, số tuyến) đối với ... (ghi rõ số lượng) nhân viên của đơn vị, như sau:

1. Danh sách nhân viên đề nghị được xét cấp giấy phép lái tàu

TT	Họ tên	Ngày sinh	Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Loại GPLT đăng ký	Ghi chú
1					
...					

Gửi kèm theo Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu của từng cá nhân có tên trên bao gồm: (Liệt kê đầy đủ danh mục, thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lái tàu)

...

2. Đề xuất thành viên tham gia Hội đồng sát hạch

TT	Họ tên	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng sát hạch
1					
...					

Kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

b) Mẫu xác nhận của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị hoặc chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đối với nhân sự lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của dự án

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số....

....., ngày...tháng...năm...

GIẤY XÁC NHẬN

Nhân sự lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án tuyến ĐSĐT.... (ghi rõ tên tuyến)

Kính gửi: ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu)

Đơn vị ... (ghi rõ tên đơn vị xác nhận) xác nhận, đánh giá các ông/bà có tên sau đây đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án đường sắt đô thị, tuyến ... (ghi rõ tên tuyến):

TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Thời gian tham gia vận hành thử toàn hệ thống		Tổng số Km kế hoạch	Phương tiện lái	Tổng số Km mỗi nhân sự lái tàu phải thực hiện	Tổng số Km đã thực hiện	Tổng số Km lái tàu an toàn	Đánh giá chung
				Từ ngày	Đến ngày						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
...											

Đơn vị ... (ghi rõ tên đơn vị xác nhận) xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai đơn vị ... (ghi rõ tên đơn vị xác nhận) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ... xem xét, giải quyết./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu...

Ghi chú:

- Cột (5): Ngày bắt đầu trực tiếp điều khiển đoàn tàu vận hành thử toàn hệ thống;
- Cột (6): Ngày hoàn thành tham gia trực tiếp điều khiển đoàn tàu vận hành thử toàn hệ thống;
- Cột (7): Tổng số Km vận hành của đoàn tàu theo kế hoạch vận hành thử toàn hệ thống của Dự án;
- Cột (9): Quy định số Km mà mỗi nhân sự lái tàu phải trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống theo yêu cầu của Dự án. Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị có quy định số km mà mỗi nhân sự lái tàu phải trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn lớn hơn số km theo yêu cầu của Dự án thì thực hiện theo quy định của doanh nghiệp này;
- Cột (10): Số Km thực tế mà nhân sự lái tàu trực tiếp điều khiển đoàn tàu trong thời gian vận hành toàn hệ thống, yêu cầu không ít hơn số Km tại Cột (9);
- Cột (11): Số Km thực tế mà nhân sự lái tàu trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành toàn hệ thống, yêu cầu không ít hơn số Km tại Cột (9);
- Cột (12) Đánh giá nhân sự lái tàu đạt yêu cầu hoặc không đạt yêu cầu khi trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống;
- Tổng số Km lái tàu an toàn tại cột (11) phải bằng tổng số Km thực tế nhân sự lái tàu thực hiện nêu tại cột (10) mới đủ điều kiện xác nhận đạt yêu cầu lái tàu an toàn tại cột (12);

c) Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu đầu tiên trên tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị tuyến ... (ghi rõ tên tuyến) ...

Loại giấy phép lái tàu:

Kính gửi: ... (tên cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ...

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/CMND: ...

Sinh ngày ... tháng ... năm ...

Điện thoại:

Đơn vị công tác hiện nay:

Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng...năm ... đến tháng...năm...	Chức danh	Công việc đảm nhiệm	Nơi công tác

Đối chiếu với điều kiện để được cấp giấy phép lái tàu, tôi thấy mình đủ điều kiện để được cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu đầu tiên trên đường sắt đô thị tuyến..... (ghi rõ tên tuyến);

Loại giấy phép lái tàu:

Tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị (tên cơ quan cấp giấy phép lái tàu) xem xét, giải quyết./.

....., ngày... tháng... năm ...

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

d) Mẫu Giấy phép lái tàu

- Mặt trước

+ Mẫu Giấy phép lái tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng

TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- GIẤY PHÉP LÁI... Trên: ... NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN Cấp cho: Ngày sinh: Nơi công tác: Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Số giấy phép.....
ảnh (3x4 cm)	

Ghi chú: Mục “Trên: ...” phải ghi rõ “đường sắt quốc gia” hoặc “đường sắt chuyên dùng” hoặc “đường sắt đô thị”

+ Mẫu Giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị cấp cho lái tàu là người nước ngoài

TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- GIẤY PHÉP LÁI... Trên đường sắt đô thị Cấp cho lái tàu là người nước ngoài NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN Cấp cho: Ngày sinh: Quốc tịch: Nơi công tác: Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Số giấy phép.....
ảnh (3x4 cm)	

- Mặt sau

CHÚ Ý	NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN
Người được cấp giấy phép phải: 1. Mang theo giấy phép khi lái phương tiện giao thông đường sắt; 2. Giữ gìn bảo quản không để nhàu nát, tẩy xóa giấy phép. Nếu nhàu nát, tẩy xóa, giấy phép không có giá trị.	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Quy cách

- a) Kích thước khung: 66 mm x 94 mm;
- b) Tiêu đề “Giấy phép lái ...” in hoa màu đỏ; các chữ khác màu đen;
- c) Tên loại phương tiện dùng chữ in hoa;
- d) Tên người được cấp giấy phép lái tàu dùng chữ in hoa;
- đ) Chất liệu giấy tât hoặc nhựa cứng màu trắng, nền có in chữ tên *Cơ quan cấp giấy phép lái tàu* mờ màu vàng;
- e) Các dòng chữ trong giấy phép phải dùng chữ đánh máy hoặc in vi tính.

3. Cấp lại giấy phép lái tàu

3.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về cơ quan cấp giấy phép lái tàu, cụ thể:

- Cục Đường sắt Việt Nam đối với đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng (trừ trường hợp đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên).

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên đối với đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn. Trước ngày 01/01/2025, nếu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu trên chưa thực hiện được nội dung này thì hướng dẫn Chủ sở hữu phương tiện gửi 01 bộ hồ sơ làm thủ tục đến Cục Đường sắt Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ qua bộ phận một cửa hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến; 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo các hình thức khác, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép lái tàu cấp lại giấy phép lái tàu cho những trường hợp đạt yêu cầu. Đối với những trường hợp không đạt yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép lái tàu có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Qua hệ thống bưu chính;
- Gửi trên môi trường mạng;
- Hình thức khác.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ

(1) Bản gốc hoặc bản điện tử văn bản đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu của doanh nghiệp theo mẫu;

(2) Hồ sơ của cá nhân:

- Bản gốc hoặc bản điện tử đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu theo mẫu;
- Bản gốc hoặc bản điện tử hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có chứng thực giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe lái tàu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- 03 ảnh màu cỡ 3x4cm ảnh chụp hoặc ảnh điện tử chụp trong thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường sắt Việt Nam; UBND các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cục Đường sắt Việt Nam đối với đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng, trừ đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên;

+ Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thái Nguyên thực hiện thủ tục đối với đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị trên địa bàn (nếu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chưa thực hiện được thủ tục hành chính trước ngày 01/01/2025 thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện theo căn cứ tại văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố).

- Cơ quan phối hợp: Không có.

3.7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy phép lái tàu.

3.8. Phí, lệ phí, giá:

- Lệ phí cấp Giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/01 lần cấp.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu của doanh nghiệp;

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;

- Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt;

- Thông tư số 26/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

3.12. Mẫu đơn và mẫu kết quả của thủ tục hành chính:

a) Mẫu văn bản đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu của doanh nghiệp

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ...

....., ngày...tháng...năm...

 $V_{v\dots}$

Kính gửi: ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu)

Căn cứ Thông tư số /2023/TT-BGTVT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; ... (ghi rõ tên đơn vị) kính đề nghị ...(tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) xét, cấp lại giấy phép lái tàu cho các cá nhân theo danh sách dưới đây:

TT	Họ tên	Ngày sinh	Chức danh, đơn vị công tác	Số, loại, thời hạn giấy phép lái tàu đã được cấp	Lý do cấp lại	Ghi chú
1						
...						

Gửi kèm theo Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu của từng cá nhân có tên trên
gồm: *(liệt kê đầy đủ thành phần hồ sơ)*

Đơn vị (*ghi rõ tên đơn vị đề nghị*) xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai đơn vị (*ghi rõ tên đơn vị đề nghị*) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

b) Mẫu Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái tàu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại giấy phép lái tàu
Loại ...

Kính gửi: ... (tên cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ...

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/CMND: ...

Sinh ngày: ... tháng ... năm ...

Điện thoại: ...

Đơn vị công tác hiện nay:

Quốc tịch¹: ...

Số Hộ chiếu ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... ngày hết hạn: ...²

Tôi đã được ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ... cấp giấy phép lái tàu:

Loại giấy phép: ... Số giấy phép: ... ngày cấp ... thời hạn hiệu lực đến ngày ...

Đề nghị ... (tên Cơ quan cấp giấy phép lái tàu) ... xem xét, cấp lại cho tôi giấy
phép lái tàu:

Loại: ...

Lý do:³ ...

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày... tháng... năm ...

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân thì không phải khai

² Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp căn cước công dân thì không phải khai

³ Trường hợp giấy phép lái tàu bị hỏng bị hỏng phải ghi rõ tình trạng hỏng; trường hợp bị mất phải ghi rõ thời
gian, địa điểm, hoàn cảnh mất